

Số: 74 /QĐ-HĐKT,SH

Quảng Trạch, ngày 09 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia kỳ xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp huyện Quảng Trạch, năm 2018

HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức;

Căn cứ Công văn số 659/SNV-CCVC ngày 22/5/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình về việc thẩm định Kế hoạch xét tuyển đặc cách viên chức các đơn vị sự nghiệp huyện Quảng Trạch, năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 12/06/2018 của UBND huyện Quảng Trạch về việc Ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp huyện Quảng Trạch, năm 2018

Căn cứ Biên bản kiểm tra hồ sơ của Hội đồng Kiểm tra, sát hạch và Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ của Ban Giám sát ngày 07/8/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia kỳ xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp huyện Quảng Trạch, năm 2018 gồm 59 thí sinh (có danh sách cụ thể đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng Kiểm tra, sát hạch; Trưởng các Ban, các Tổ thuộc Hội đồng Kiểm tra, sát hạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐKT,SH;
- Như Điều 3;
- Website UBND huyện;
- Trụ sở UBND huyện (Niêm yết);
- Lưu: HSKT,SH.

TM. HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Hoàng Anh




UBND HUYỆN QUẢNG TRẠCH
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP HUYỆN QUẢNG TRẠCH, NĂM 2018**

(Kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-HĐKTSH ngày 09 tháng 8 năm 2018)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Mã dự tuyển
1	2		3	4	5	6	7	8	9
1	Trần Thị Hoài	Hương	05/03/1990	Quảng Kim, Quảng Trạch	Trung cấp Y sỹ Đa khoa	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Quảng Kim	DS-15
2	Đàm Thị Thanh	Loan	20/2/1989	Quảng Châu, Quảng Trạch	Cử nhân Quản trị kinh doanh	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Quảng Kim	DS-15
3	Phạm Thị Ngọc	Anh	20/10/1994	Quảng Hưng, Quảng Trạch	TC Y sỹ đa khoa	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Quảng Kim	DS-15
4	Đàm Thị Thùy	Trang	30/10/1992	Quảng Châu, Quảng Trạch	Trung cấp Y sỹ Đa khoa	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Quảng Kim	DS-15
5	Võ Thị Ngân	Huệ	11/07/1991	Quảng Phú, Quảng Trạch	Trung cấp Điều dưỡng	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Quảng Kim	DS-15
6	Phan Thị	Lý	03/01/1992	Quảng Kim, Quảng Trạch	Trung cấp Điều dưỡng	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Quảng Kim	DS-15
7	Hoàng Thị	Phương	02/03/1994	Quảng Tiên, Ba Đồn	Cao đẳng Y tế Điều dưỡng	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Cảnh Hóa	DS-15
8	Nguyễn Thị Thùy	Linh	18/2/1992	Cảnh hóa, Quảng Trạch	Trung cấp Điều dưỡng	B	B	Phụ trách công tác Dân số - KHHGD xã Cảnh Hóa	DS-15

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Mã dự tuyển
9	Trần Thị	Huyền	01/01/1990	Quảng Trường, Quảng Trạch	Trung cấp Điều dưỡng	B	B	Phụ trách công tác DS KHHGD tại xã Quảng Trường	DS-15
10	Phan Thị Quỳnh	Như	27/2/1990	Quảng Phương, Quảng Trạch	Trung cấp y sỹ	B	B	Phụ trách công tác DS KHHGD tại xã Quảng Trường	DS-15
11	Tạ Quang	Dũng	15/3/1994	Ba Đồn, QB	TC Y sỹ, y học cổ truyền	B	UDCNT TCB	Phụ trách công tác DSKHH-GĐ tại xã Quảng Thạch,	DS-15
12	Nguyễn Thị	Hằng	11/8/1993	Quảng Thạch, Quảng Trạch	Trung cấp Y sỹ đa khoa	B	B	Phụ trách công tác DSKHH-GĐ tại xã Quảng Thạch,	DS-15
13	Nguyễn Thị Kim	Huệ	08/10/1987	Quảng Thạch, Quảng Trạch	CN Công tác xã hội	B	B	Phụ trách công tác DSKHH-GĐ tại xã Quảng Thạch,	DS-15
14	Cao Thị Minh	Nguyệt	20/10/1993	Bố Trạch, Quảng Bình	Trung cấp Điều dưỡng	B	B	Phụ trách lĩnh vực Kế hoạch hóa gia đình tại TT - Dân số KHHGD huyện	DS-16
15	Trần Hào	Quang	18/08/1993	Quảng Phương, Quảng Trạch	Kỹ sư khoa học cây trồng			Phụ trách lĩnh vực trồng trọt tại Trạm Khuyến nông huyện	KN-17
16	Cao Thế	Cảnh	23/9/1988	Mình Hóa, Quảng Bình	Thạc sỹ Khoa học cây trồng	B	B	Phụ trách lĩnh vực trồng trọt tại Trạm Khuyến nông huyện	KN-17
17	Phan Thế	Son	24/10/1989	Tuyên Hóa, Quảng Bình	ĐH Quản trị kinh doanh	B	B	Phụ trách lĩnh vực quản lý, theo dõi, hướng dẫn các mô hình tại Trạm Khuyến nông huyện	KN-18
18	Trần	Tuấn	02/09/1990	Ba Đồn, Quảng Bình	Kỹ sư Kỹ thuật Dầu khí	B	B	Phụ trách lĩnh vực quản lý đất đã được GPMB, quỹ đất đã nhận chuyển nhượng, đã tạo lập, xây dựng để phục vụ TĐC và thu hồi theo quy định tại TTPHQĐ huyện	QĐ-19 

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Mã dự tuyển
19	Trần Việt	Khánh	17/04/1990	Quảng Thọ, Ba Đồn	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp	B	B	Phụ trách lĩnh vực lập phương án sử dụng quỹ đất đã được giao quản lý và phương án, đề án, dự án đầu tư tạo lập và PTQĐ tại TTPTQĐ huyện	QĐ - 20
20	Hoàng Văn	Huệ	26/8/1987	Trung tâm PTQĐ	Kỹ sư xây dựng công nghiệp	B	C	Phụ trách lĩnh vực lập phương án sử dụng quỹ đất đã được giao quản lý và phương án, đề án, dự án đầu tư tạo lập và PTQĐ tại TTPTQĐ huyện	QĐ-20
21	Lê Hải	Anh	7/6/1996	Quảng Tùng, Quảng Trạch	Cử nhân Luật	B1	B	Phụ trách lĩnh vực cung cấp thông tin về địa điểm môi trường đầu tư quỹ đất, giá đất cho các tổ chức, cá nhân theo yêu cầu tại TTPTQĐ huyện	QĐ-21
22	Võ Hoàng	Việt	20/08/1991	Quảng Phú, Quảng Trạch	Cao đẳng kỹ thuật công nghệ môi trường	B	Kỹ thuật viên	Phụ trách lĩnh vực cung cấp thông tin về địa điểm môi trường đầu tư quỹ đất, giá đất cho các tổ chức, cá nhân theo yêu cầu tại TTPTQĐ huyện	QĐ-21
23	Lê Thị Quỳnh	Trang	26/10/1996	Quảng Hưng, Quảng Trạch	Cử nhân Luật	B	B	Phụ trách lĩnh vực tổ chức ĐTXD kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá	QĐ-22
24	Võ Thị Thu	Hường	10/12/1996	Quảng Xuân, Quảng Trạch	Cử nhân Luật	6 Bậc	UDCNTT CB	Phụ trách lĩnh vực tổ chức ĐTXD kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá	QĐ-22
25	Lý Hồng	Tam	27/07/1990	Quảng Ninh, QB	Cử nhân Quản trị kinh doanh	B	B	Phụ trách lĩnh vực tổ chức ĐTXD kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá	QĐ-22

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Mã dự tuyển
26	Ngô Hữu	Tiến	28/12/1988	Quảng Thanh, Quảng Trạch	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	C	C	Phụ trách lĩnh vực thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất tại TTPTQĐ	QĐ-23
27	Đỗ Nhật	Danh	25/10/1986	Ba Đồn, QB	KS Kỹ thuật xây dựng CT	B	B	Phụ trách lĩnh vực thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất tại TTPTQĐ	QĐ-23
28	Nguyễn Thị Minh	Hồng	02/6/1995	Minh Hóa, QB	Cử nhân Luật	B1	B	Phụ trách lĩnh vực thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất tại TTPTQĐ	QĐ-23
29	Trịnh Thị Nhật	Lệ	12/03/1996	Quảng Tùng, Quảng Trạch	Cử nhân Luật	B	UDCNT TCB	Phụ trách lĩnh vực thực hiện công tác đấu giá tại TTPTQĐ huyện	QĐ-23
30	Cao Ngọc	Thành	05/03/1994	Đồng Hới, Quảng Bình	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	B	B	Phụ trách lĩnh vực quản lý dự án các công trình, dự án tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại TTPTQĐ huyện	QĐ-24
31	Nguyễn Văn	Thắng	10/04/1992	Quảng Hưng, Quảng Trạch	Kỹ sư Quản lý Đất đai	B	B	Phụ trách lĩnh vực quản lý dự án các công trình, dự án tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại TTPTQĐ huyện	QĐ-24
32	Trần Xuân	Nam	05/02/1996	Quảng Liên, Quảng Trạch	CN Luật Kinh tế	B1	UDCNT TCB	Phụ trách lĩnh vực quản lý dự án các công trình, dự án tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất tại TTPTQĐ huyện	QĐ-24
33	Võ Quý	Hòa	22/03/1993	Quảng Xuân, Quảng Trạch	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Toeic	Kỹ thuật viên	Thẩm định giá tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện	QĐ - 25
34	Nguyễn Hương	Lý	20/10/1993	Quảng Thọ, Ba Đồn	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	B	B	Thẩm định giá tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện	QĐ - 25

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Mã dự tuyển
35	Trần Thị Thu Thùy	23/08/1991	Quảng Thuận, Ba Đồn	CN Tài chính- Ngân hàng	B	B	Thẩm định giá tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện	QĐ-25
36	Trần Thị Thanh Hằng	06/01/1995	Quảng Liên, Quảng Trạch	CN Kế toán	TOEIC	KTV	Thẩm định giá tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện	QĐ-25
37	Trịnh Ngọc Minh Phương	10/7/1989	Quảng Tùng, Quảng Trạch	CN Công nghệ thông tin	B1		Kỹ thuật viên kiêm phóng viên, quay phim Đài TT-TH huyện QT	ĐT-26
38	Trần Anh Tố	16/10/1990	Quảng Thanh, Quảng Trạch	Kỹ sư Điện tử - Viễn thông	B1	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên kiêm phóng viên, quay phim Đài TT-TH huyện QT	ĐT-26
39	Lê Hữu Hoàng	20/12/1988	Tuyên Hóa, Quảng Bình	Kỹ sư Điện tử - Viễn thông	B	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên kiêm phóng viên, quay phim Đài TT-TH huyện QT	ĐT-26
40	Nguyễn Thị Hà Ny	01/06/1992	Quảng Lộc, Ba Đồn	Cử nhân Triết học	B	B	Phóng viên kiêm phát thanh viên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	ĐT-27
41	Trần Võ Mỹ Hiền	01/4/1989	Ba Đồn, QB	Cử nhân Văn viết	B	B	Phóng viên kiêm phát thanh viên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	ĐT-27
42	Nguyễn Thị Lan Oanh	09/3/1994	Quảng Phong, Ba Đồn	Cử nhân Luật	B	B	Phụ trách công tác Văn phòng tại BQL Rừng phòng hộ	PH-26
43	Đặng Văn Chương	02/02/1986	Quảng Châu, Quảng Trạch	ĐH Ngành xã hội học	B	B	Phụ trách văn hóa, TDTT cơ sở, tuyên truyền lưu động tại TTVHTTTT huyện	VH-29
44	Phạm Quang Lãng	10/11/1991	Quảng Châu, Quảng Trạch	CN hành chính học	B1	B	Phụ trách Thư viện, bảo quản sách báo, kiểm âm thanh ánh sáng sân khấu tại TTVHTTTT huyện	VH-30
45	Trần Vũ Như	10/12/1992	Quảng Thanh, Quảng Trạch	Cử nhân Công nghệ thông tin	B		Giáo viên dạy nghề cho lao động nông thôn tại TTDN huyện	DN-31

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Mã dự tuyển
46	Nguyễn Văn Ân	10/08/1992	Quảng Lộc, Ba Đồn	Cử nhân Kế toán	C	B	Giáo viên dạy nghề cho lao động nông thôn tại TTDN huyện	DN-31
47	Chu Ngọc Khánh	24/10/1989	Quảng Kim, Quảng Trạch	Cử nhân Kế toán	B	UDCNT TCB	Giáo viên dạy nghề cho lao động nông thôn tại TTDN huyện	DN-31
48	Trần Thị Tuyết Nga	09/02/1986	Tuyên Hóa, Quảng Bình	Đại học Kinh tế	B1	UDCNT TCB	Giáo viên dạy nghề cho lao động nông thôn tại TTDN huyện	DN-31
49	Nguyễn Thị An	02/01/1995	Quảng Phương, Quảng Trạch	DHSP Ngữ văn	B	B	Giáo viên Ngữ văn tại TTGD Dạy nghề huyện	ND-32
50	Lê Thị Minh Hằng	28/02/1992	Quảng Ninh, Quảng Bình	Cử nhân Văn học	B	B	Giáo viên Ngữ văn tại TTGD Dạy nghề huyện	DN - 32
51	Nguyễn Việt Anh	24/07/1990	Quảng Liên, Quảng Trạch	Đại học Kế toán	B	B	Công trình công cộng	CC-33
52	Nguyễn Thị Như Quỳnh	20/04/1991	Bố Trạch, Quảng Bình	Cử nhân Kế toán	B	B	Kế toán viên tại Ban Quản lý các công trình công cộng	CC-33
53	Đỗ Thị Sương	15/05/1996	ĐakRông, Quảng Trị	Cử nhân Kế toán	B	UBCNTT CB	Kế toán viên tại Ban Quản lý các công trình công cộng	CC-33
54	Trương Thị Thanh Thủy	25/6/1991	Quảng Thuận, Ba Đồn	DH Kế toán	B	B	Kế toán viên tại Ban Quản lý các công trình công cộng	CC-33
55	Dương Thái Hoàng	08/6/1989	Quảng Xuân, Quảng Trạch	Cử nhân Luật	B	B	Phụ trách công tác Văn phòng tại BQL CCT CC	CC-34
56	Đoàn Thị Hồng Miên	29/7/1987	Quảng Thọ, Ba Đồn	Kỹ sư Công nghệ môi trường	B	B	Phụ trách lĩnh vực Vệ sinh môi trường, quản lý vận hành BCL rác tại BQL CCT CC	CC-35

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ/Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí dự tuyển	Mã dự tuyển
57	Phan Minh Công	02/07/1990	Quảng Tân, Ba Đồn	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	B	B	Phụ trách giám sát, kiểm tra, theo dõi, thẩm định các công trình, CDB tại Ban quản lý DA ODA	ODA-37
58	Trần Bình An	06/8/1992	Ba Đồn, QB	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	B	B	Phụ trách giám sát, kiểm tra, theo dõi, thẩm định các công trình, CDB tại Ban quản lý DA ODA	ODA-37
59	Nguyễn Quốc Hưng	12/2/1990	Quảng Thuận, Ba Đồn	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	B	B	Phụ trách Giám sát, kiểm tra, theo dõi, thẩm định các công trình giao thông, CDB tại Ban quản lý DA ODA	ODA-37

Danh sách này gồm có 59 thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp huyện Quảng Trạch năm 2018./.